

Bản án số: 77/2022/DS-ST

Ngày: 18/8/2022

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Tý

2. Ông Đặng Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 179/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 158/2022/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: 266-268 NKKN, phường VTS, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh S – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh An Giang.

Địa chỉ: 333 THĐ, phường MQ, thành phố LX, tỉnh An Giang

(Theo Quyết định số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP S).

+ Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn B – Phó Phòng Giao dịch Phú Hòa – Chi nhánh An Giang (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền ngày 21/3/2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh An Giang).

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp VT, xã VK, huyện ThS, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần S do ông Nguyễn Văn B là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ Hợp đồng kiêm Giấy nhận nợ số 01220-00008 ký ngày 20/9/2017 giữa Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh An Giang – PGD Phú Hòa với bà Phạm Thị Đ Theo đó, Ngân hàng cho bà Phạm Thị Đ vay số tiền 50.000.000 đồng. Nội dung chi tiết như sau:

- Mục đích vay vốn: Kinh doanh bán bia;

- Hợp đồng kiêm Giấy nhận nợ số 01220-00008 ký ngày 20/9/2017, ngày đáo hạn: 20/3/2018, số tiền nhận nợ: 50.000.000 đồng; lãi suất 24%/năm; phương thức trả: Vốn lãi hàng ngày.

- Tài sản bảo đảm: Tín chấp.

Từ khi nhận nợ, bà Đ đã thanh toán được số tiền: 25.888.285 đồng, trong đó: lãi là: 888.285 đồng và vốn là: 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, từ tháng 04/2021 đến nay, bà Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình cho Ngân hàng, việc này đã vi phạm các Hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc nhưng không có kết quả. Tính đến hết ngày 14/3/2020, bà Phạm Thị Đ còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền: 30.062.400 đồng, trong đó: Vốn: 25.000.000 đồng; lãi: 5.062.400 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Đ có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền 30.062.400 đồng; yêu cầu bà Đ phải chịu án phí và toàn bộ chi phí liên quan.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Phạm Thị Đ Đ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Đ vắng mặt không rõ lý do, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Đ cũng như không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Đại diện Ngân hàng TMCP S vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Phạm Thị Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S (do Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) số tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 18/8/2022 là 5.062.400 đồng; không yêu cầu tiếp tục tính lãi; yêu cầu bà Phạm Thị Đ phải chịu toàn bộ án phí và các chi phí có liên quan.

Bà Phạm Thị Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Bà Phạm Thị Đ vắng mặt lần thứ hai không

lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Phạm Thị Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tiền vốn gốc là 25.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 18/8/2022 là 5.062.400 đồng; không tiếp tục tính lãi.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn (là cá nhân không có đăng ký kinh doanh) thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với cá nhân được pháp luật dân sự điều chỉnh. Bị đơn có nơi cư trú: Ấp Vĩnh Thắng, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) do bà Nguyễn Đức Thạch D – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật. Bà Nguyễn Đức Thạch D ủy quyền cho Giám đốc Ngân hàng TMCP S – CN An Giang là ông Trần Minh S (Theo Quyết định ủy quyền số 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021 của Ngân hàng TMCP S). Ông Trần Minh S ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn B (Theo Giấy ủy quyền ngày 21/3/2022). Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp với quy định tại các Điều 85 và 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận việc ông Nguyễn Văn B tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo nội dung văn bản ủy quyền.

Bị đơn là bà Phạm Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai Đ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và lời khai của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa thể hiện: Đến ngày 18/8/2022, bị đơn là bà Phạm Thị Đ còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc 25.000.000 đồng và tiền lãi là 5.062.400 đồng.

Căn cứ các Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01220-00008 ngày 20/4/2017 kèm phụ lục các điều khoản chung, tại điểm a mục 2 của phụ lục các điều khoản chung quy định: “*Khi đến ngày đến hạn hoặc đến kỳ hạn trả nợ, nếu Bên được cấp tín dụng không trả nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi và chi phí có liên quan) đầy đủ và kịp thời,thì toàn bộ dư nợ của Hợp đồng này và các hợp đồng tín dụng khác (nếu có) của Bên được cấp tín dụng dù chưa đến hạn cũng được chuyển sang nợ quá hạn và Sacombank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định pháp luật Đ*

thu hồi nợ vay”. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả gốc và lãi là có cơ sở chấp nhận.

Do đó, căn cứ các điều 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các điều 90, 91 của Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 30.062.400 đồng, trong đó: Nợ gốc là 25.000.000 đồng và tiền lãi là 5.062.400 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 157, 227, 228, 271, 273, 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc bà Phạm Thị Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S (do Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) số tiền 30.062.400 (Ba mươi triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm) đồng. Trong đó: Nợ gốc là 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng; tiền lãi là 5.062.400 (Năm triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm) đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Đ phải chịu 1.503.120 (Một triệu năm trăm lẻ ba nghìn một trăm hai mươi) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S (do Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009145 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Mỹ Linh